

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B3** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MD003307** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Xử lý ảnh bằng Photoshop**
Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254802032576	Lê Trường An	11/02/2007			7	7	7.5	7.0			7.5		7.4
2	2254802032578	Dương Thị Mỹ Chi	13/08/2007			6.5	6	6.5	7.0			7.0		6.8
3	2254802032580	Trần Thị Mỹ Chi	01/01/2007			6.5	7.5	7.0	7.0			7.5		7.3
4	2254802032581	Thái Quang Chương	18/12/2007			7	9	8.0	7.5			8.0		7.9
5	2254802032582	Nguyễn Ngọc Dung	01/07/2007			8	7	7.0	7.0			8.0		7.7
6	2254802032583	Nguyễn Văn Dũng	17/05/2007			7	7.5	8.5	7.5			8.0		7.9
7	2254802032584	Dương Nguyễn Duy	11/11/1996			8	8.5	8.0	9.0			9.5		9.1
8	2254802032585	Nguyễn Bảo Duy	01/07/2007			6.5	7	7.5	7.5			8.5		8.0
9	2254802032586	Nguyễn Trần Nhật Duy	25/09/2007			7	7	5.0	5.5			6.5		6.2
10	2254802032587	Trần Bảo Duy	29/03/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
11	2254802032588	Trần Hoàng Duy	11/05/2007			7	6	8.0	7.5			8.0		7.7
12	2254802032590	Nguyễn Phan Hữu Đức	06/09/2007			8	8.5	8.0	7.5			8.0		8.0
13	2254802032591	Lâm Thị Ngọc Hân	20/12/2006			7.5	8	8.5	9.0			9.0		8.8
14	2254802032593	Võ Trọng Hên	17/02/2007			7	8.5	7.5	8.0			9.0		8.5
15	2254802032594	Bùi Ngọc Thúy Hiền	23/12/2007			6.5	6	5.5	7.0			7.5		7.0

Châu Đốc, ngày 18 tháng 1 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Muội